

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/DS-ST

Ngày: 20/01/2022

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Nguyên

2. Bà Lê Thị Thanh Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 180/2021/TLST-DS, ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 410/2021/QĐXXST - DS ngày 19 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 418/2021/QĐST - DS ngày 07/12/2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 843/2021/TB-TA ngày 23/12/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Ngọc A, sinh năm: 1959 (có mặt)

Địa chỉ: số 34, khóm Đông Thịnh 4, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà Trương Thu Y, sinh năm: 1972 (vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: số 502, đường Võ Thị Sáu, khóm Đông An 6, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Vũ Ngọc A thể hiện nội dung và yêu cầu khởi kiện như sau:

Qua quen biết vào ngày 21/01/2018, bà Trương Thu Y thỏa thuận vay của ông Vũ Ngọc A số tiền 20.000.000 đồng, bà Yến tự nguyện trả lãi hàng tháng là 5%, hai bên làm biên nhận kiêm khế ước vay nợ và được bà Yến ký tên xác nhận cùng ngày. Theo nội dung biên nhận thì sau 12 tháng kể từ ngày ký nhận tiền, bà Yến phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Ngọc Anh số tiền trên. Đến hạn theo thỏa thuận trong biên nhận mặc dù ông Ngọc Anh đã nhiều lần liên hệ yêu cầu bà Yến trả tiền nhưng bà Yến trốn tránh không chịu trả nợ. Do bà Yến vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông Vũ Ngọc A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trương Thu Y thanh toán số tiền 20.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn bà Trương Thu Y vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không gửi văn bản trình bày ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; không giao nộp chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn; không tham dự phiên tòa do Tòa án triệu tập.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn ông Ngọc Anh trình bày: Sau khi nhận tiền vay, thì bà Yến có trả cho ông 12.000.000 đồng tiền lãi (lãi suất 5%/tháng) từ tháng 01/2018 đến tháng 12/2018, sau đó không trả tiền lãi và tiền gốc. Ông nhiều lần tìm đến nhà bà Yến đòi tiền nhưng bà Yến không trả. Đối với số tiền lãi mà bà Yến đã trả ông thừa nhận cao hơn so với quy định của pháp luật nhưng hiện nay hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên ông Ngọc Anh không đồng ý khấu trừ vào nợ gốc. Do đó, ông Ngọc Anh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà Yến thanh toán số tiền 20.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Bà Yến vắng mặt, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: ngày 21/01/2018, bà Yến có ký biên nhận kiêm khế ước vay nợ để thỏa thuận vay của ông Ngọc Anh số tiền 20.000.000 đồng, bà Yến tự nguyện trả lãi hàng tháng là 5%. Theo nội dung biên nhận thì sau 12 tháng kể từ ngày ký nhận tiền bà Yến có trách nhiệm trả tiền gốc. Do bà Yến trốn tránh, không chịu trả nợ nên ông Ngọc Anh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Yến trả số tiền 20.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Tại phiên tòa, ông Ngọc Anh thừa nhận bà Yến có trả lãi cho ông được 12 tháng với số tiền 12.000.000 đồng theo mức lãi suất 5%/tháng. Xét thấy, mức lãi suất các bên thỏa thuận vượt quá quy định pháp luật cần điều chỉnh, khấu trừ số tiền lãi đã trả vượt quá mức lãi suất vào vốn gốc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Ngọc Anh khởi kiện yêu cầu bà Yến trả tiền vay. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Yến có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thành phố Long Xuyên nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án thực hiện thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà Yến bằng phương thức niêm yết công khai tại địa chỉ số 502, đường Võ Thị Sáu, khóm Đông An 6, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Đây là địa chỉ ông Ngọc Anh đã ghi trong đơn khởi kiện và đúng với địa chỉ nơi cư trú của bà Yến trong biên nhận kiêm khế ước vay nợ bà Yến ký nhận vào ngày 21/01/2018. Đồng thời, tại phiếu xác minh ngày 02/7/2021 của Công an phường Mỹ Xuyên xác nhận “*Đương sự: Trương Thu Y, sinh năm 1972 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 502, khóm Đông An 6, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang*”. Bà Yến được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự: Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bà Yến.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Nguyên đơn ông Ngọc Anh khởi kiện yêu cầu bà Yến trả số tiền 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ông Ngọc Anh đã xuất trình chứng cứ là biên nhận nợ kiêm khế ước vay nợ ngày 21/01/2018 do bà Yến ký tên.

Qua xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng với các chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết Hội đồng xét xử nhận định: Giữa nguyên đơn và bị đơn có giao dịch vay tài sản thể hiện qua biên nhận kiêm khế ước vay nợ ngày 21/01/2018

có chữ ký, chữ viết của bà Yến (do ông Ngọc Anh khai là bà Yến viết) thể hiện bà Yến có vay số tiền 20.000.000 đồng và tại phiên tòa ông Ngọc Anh thừa nhận bà Yến đã trả lãi cho ông được 12 tháng (từ tháng 01/2018 đến tháng 12/2018) với số tiền 12.000.000 đồng, theo mức lãi suất 5%/tháng, sau đó không tiếp tục trả nợ. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà Yến đều vắng mặt, không có lý do và không nộp văn bản thể hiện ý kiến đối với biên nhận kiêm khế ước vay nợ ngày 21/01/2018 mà nguyên đơn cung cấp, không có ý kiến phản bác về chữ ký, chữ viết trong biên nhận; không phản bác đối với số tiền vay, mức lãi suất, số tiền đã trả và còn nợ lại. Đồng thời, Tòa án không tiến hành hoà giải cũng như không đối chất được để làm rõ các vấn đề có liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không thực hiện được quyền tranh luận tại phiên tòa để chứng minh cho quyền lợi của mình là lỗi của bà Yến. Do đó, giao dịch vay tài sản giữa các bên đã được xác lập trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không bị lừa dối hay ép buộc nên là giao dịch hợp pháp và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên. Sau khi vay tiền bà Yến không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khi đến hạn và ông Ngọc Anh có yêu cầu là vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3.2] Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Ngọc Anh xác định tổng số tiền bà Yến vay là 20.000.000 đồng và bà Yến tự nguyện trả lãi suất là 5%/tháng và thừa nhận bà Yến đã trả được cho ông 12 tháng tiền lãi là 12.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc các bên thỏa thuận và thực hiện trả lãi theo mức lãi suất 5%/tháng là vượt quá quy định của pháp luật theo khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên phần tiền lãi mà bà Yến đã trả cho ông Ngọc Anh vượt quá quy định pháp luật và cần phải được điều chỉnh, khấu trừ vào số tiền vốn gốc để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các đương sự. Cụ thể:

- Số tiền lãi 12 tháng theo quy định pháp luật là:

$20.000.000 \text{ đồng} \times 20\%/\text{năm} \times 12 \text{ tháng} = 4.000.000 \text{ đồng}$

- Số tiền lãi bà Yến đã trả vượt quá quy định pháp luật là:

$12.000.000 \text{ đồng} - 4.000.000 \text{ đồng} = 8.000.000 \text{ đồng}$.

Nguyên đơn ông Vũ Ngọc A không yêu cầu bà Trương Thu Y phải trả lãi đối với số tiền chậm trả nên được Hội đồng xét xử ghi nhận và không xem xét.

[3.3] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Vũ Ngọc A đối với bà Trương Thu Y. Buộc bà Trương Thu Y có nghĩa vụ trả cho ông Vũ Ngọc A số tiền vốn vay là: $20.000.000 \text{ đồng} - 8.000.000 \text{ đồng} = 12.000.000 \text{ đồng}$

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Vũ Ngọc A thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn tạm ứng án phí, án phí ngày 01/7/2021 và được Tòa án chấp nhận nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị đơn bà Trương Thu Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 186, khoản 1 Điều 224, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, 273, 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Ngọc A đối với bà Trương Thu Y.

Buộc bà Trương Thu Y có nghĩa vụ trả cho ông Vũ Ngọc A số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Trương Thu Y phải nộp 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Ông Vũ Ngọc A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Bà Trương Thu Y vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- THA TP Long Xuyên;
- VKSND TP Long Xuyên;
- TAND tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung

